

Số: /BC-UBND

Hà Nội, ngày tháng năm 2023

BÁO CÁO

Về việc tiếp thu, giải trình ý kiến thẩm tra của Ban Kinh tế Ngân sách về nội dung Nghị quyết quy định cơ chế đối với dự án Đa dạng hóa sinh kế, phát triển mô hình giảm nghèo để triển khai Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn Thành phố

Kính gửi: Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội.

Thực hiện chương trình công tác của HĐND Thành phố tại kỳ họp cuối năm 2023, UBND Thành phố đã có Tờ trình số 416/TTr-UBND ngày 09/11/2023 đề nghị chấp thuận chủ trương xây dựng Nghị quyết, Tờ trình số 448/TTr-UBND ngày 17/11/2023 về việc đề nghị ban hành Nghị quyết và Báo cáo số 446/BC-UBND ngày 23/11/2023 về việc tiếp thu, giải trình về nội dung Nghị quyết quy định cơ chế đối với dự án Đa dạng hóa sinh kế, phát triển mô hình giảm nghèo để triển khai Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn Thành phố; Căn cứ Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách HĐND Thành phố tại văn bản số 125/BC-KTNS ngày 28/11/2023 về Tờ trình, dự thảo Nghị quyết HĐND quy định cơ chế đối với dự án Đa dạng hóa sinh kế, phát triển mô hình giảm nghèo để triển khai Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn thành phố Hà Nội; UBND Thành phố đã chỉ đạo Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì rà soát, tham mưu UBND Thành phố tiếp thu, giải trình ý kiến của Ban Kinh tế ngân sách về nội dung nghị quyết trên như sau:

1. Đề nghị báo cáo cụ thể về sự phù hợp, đánh giá khả năng thực tế triển khai việc hỗ trợ phát triển sản xuất liên kết theo chuỗi giá trị, phát triển sản xuất cộng đồng làm căn cứ đề xuất sự cần thiết, sự phù hợp, thẩm quyền HĐND Thành phố trong quy định hỗ trợ sản xuất theo nhiệm vụ và mức hỗ trợ cụ thể.

Ủy ban nhân dân Thành phố tiếp thu, giải trình như sau:

Sau khi nhận được văn bản thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách số 125/BC-KTNS ngày 28/11/2023 về nội dung Nghị quyết; UBND Thành phố đã giao Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn xin ý kiến Sở Tư pháp và thống nhất đề nghị thẩm quyền Hội đồng nhân dân Thành phố xem xét, quyết định nội dung về Quy định hỗ trợ phát triển sản xuất theo nhiệm vụ, cụ thể quy định tại Dự thảo Nghị quyết là: “Hỗ trợ phát triển sản xuất theo nhiệm vụ hoạt động

khuyến nông trong Danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước lĩnh vực nông nghiệp và phát triển nông thôn thành phố Hà Nội; thực hiện theo phương thức giao nhiệm vụ, đặt hàng hoặc đấu thầu cung cấp sản phẩm, dịch vụ công sử dụng ngân sách nhà nước từ nguồn kinh phí chi thường xuyên. Đối với nội dung mua nguyên liệu, giống cây, con, vật tư kỹ thuật (phân bón, thức ăn chăn nuôi, thuốc bảo vệ thực vật) thực hiện tỷ lệ hỗ trợ 70% kinh phí theo kế hoạch được cấp có thẩm quyền phê duyệt cho đối tượng thuộc Nghị quyết này”. Lý do đề xuất:

- Căn cứ vào khoản 22 Điều 1 Nghị định số 38/2023/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung điểm e khoản 1 Điều 40 Nghị định số 27/2022/NĐ-CP của Chính phủ quy định: “*Các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương không được hỗ trợ từ ngân sách trung ương thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia trình Hội đồng nhân dân cấp tỉnh quyết định cơ chế, chính sách thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia sử dụng nguồn ngân sách địa phương*”; Căn cứ thẩm quyền Hội đồng nhân dân Thành phố được quyết định các khoản chi đặc thù. Do vậy thẩm quyền Hội đồng nhân dân Thành phố được quy định 3 hình thức hỗ trợ trong Dự thảo Nghị quyết; bao gồm: (1) Hỗ trợ phát triển sản xuất liên kết theo chuỗi giá trị; (2) Hỗ trợ phát triển sản xuất cộng đồng; (3) Hỗ trợ phát triển sản xuất theo nhiệm vụ.

- Căn cứ điểm a mục 1 khoản 14 Điều 1 Nghị định số 38/2023/NĐ-CP ngày 24/6/2023 sửa đổi, bổ sung điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị định số 27/2022/NĐ-CP quy định: “*...Đối với thực hiện các dự án, mô hình thuộc quản lý của địa phương, chỉ áp dụng cơ chế hỗ trợ phát triển sản xuất theo nhiệm vụ trong trường hợp đã xem xét khả năng áp dụng hình thức hỗ trợ theo quy định tại Điều 21, Điều 22 nhưng không huy động được sự tham gia của doanh nghiệp, hợp tác xã, các tổ chức khác hoặc không có đề xuất từ cộng đồng dân cư... ”. Như vậy theo Nghị định 38/2023/NĐ-CP ngày 24/6/2023 sẽ thực hiện 3 hình thức hỗ trợ thực hiện Dự án theo quy định tại Điều 21, 22, 23 Nghị định 27/2022/NĐ-CP của Chính phủ.*

- Căn cứ khoản 14 Điều 1 Nghị định 38/2023/NĐ-CP ngày 24/6/2023 về sửa đổi bổ sung khoản 2 Điều 23 Nghị định 27/2022/NĐ-CP đối với hỗ trợ phát triển sản xuất theo nhiệm vụ quy định: “*Hỗ trợ phát triển sản xuất theo nhiệm vụ thuộc danh mục sản phẩm, dịch vụ công; ..., dịch vụ công sử dụng ngân sách nhà nước từ nguồn kinh phí chi thường xuyên*”. Theo khoản b Điều 12 Nghị định số 32/2019/NĐ-CP ngày 10/4/2019 của Chính phủ quy định về Điều kiện đặt hàng cung cấp dịch vụ sự nghiệp công có quy định: “*...Danh mục sự nghiệp công có định mức kinh tế kỹ thuật và đơn giá, giá dịch vụ sự nghiệp công do cơ quan có thẩm quyền ban hành làm cơ sở để đặt hàng*”. UBND Thành phố đã ban hành Quyết định 2865/QĐ-UBND ngày 19/5/2017 về Danh mục sự nghiệp công lĩnh vực nông nghiệp phát triển nông thôn và hiện nay UBND Thành phố giao Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tham mưu sửa đổi thay thế tại Nghị quyết ban hành “*Danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước trong lĩnh vực nông nghiệp và phát triển nông thôn của thành phố Hà Nội*” trình tại kỳ họp HĐND Thành phố cuối năm 2023. Trong dự thảo nghị

quyết về Danh mục này có danh mục “*Hoạt động khuyến nông*”; “*Hoạt động phát triển sản xuất nông nghiệp lĩnh vực trồng trọt, chăn nuôi, thủy sản*”; do vậy UBND Thành phố đề xuất sử dụng danh mục này để thực hiện hỗ trợ phát triển sản xuất theo nhiệm vụ trong Dự thảo Nghị quyết.

Tuy nhiên tại Danh mục trên chưa “xác định cụ thể tỷ lệ hỗ trợ” cho đối tượng trong Dự thảo Nghị quyết này (*tức là đối tượng hộ nghèo, cận nghèo và thoát nghèo trong 36 tháng*) mà chỉ quy định tỷ lệ hỗ trợ các đối tượng theo địa bàn (*địa bàn trung du, miền núi; địa bàn đồng bằng*). Căn cứ khoản 14 Điều 1 Nghị định số 38/2023/NĐ-CP ngày 24/6/2023 sửa đổi, bổ sung điểm b khoản 1 Điều 23 Nghị định số 27/2022/NĐ-CP của Chính phủ về Hỗ trợ phát triển sản xuất theo nhiệm vụ quy định: “*Tối thiểu 70% phần kinh phí hỗ trợ từ ngân sách nhà nước phải được dùng để hỗ trợ các hoạt động phát triển sản xuất liên quan trực tiếp đến hoạt động sản xuất của người dân*”.

Do vậy, tại Dự thảo Nghị quyết đề xuất lựa chọn “**tỷ lệ hỗ trợ 70%**” mua nguyên liệu, giống cây, con, vật tư kỹ thuật là tỷ lệ hỗ trợ tối thiểu, là cần thiết và đúng quy định. Đồng thời làm cơ sở xây dựng khái toán kinh phí để triển khai các Dự án thực hiện theo “*hình thức hỗ trợ phát triển sản xuất theo nhiệm vụ*” Nghị quyết này đảm bảo sự thống nhất, đồng bộ về tỷ lệ hỗ trợ trên địa bàn thành phố.

- Căn cứ vào tình hình thực tế, trong quá trình xây dựng Nghị quyết, UBND Thành phố chỉ đạo Sở Nông nghiệp và PTNT phối hợp với UBND các huyện, thị xã rà soát số lượng hộ tham gia Dự án đa dạng hóa sinh kế, phát triển mô hình giảm nghèo đến năm 2025 (theo công văn số 2829/SNN-CCPTNT ngày 8/9/2023 của Sở Nông nghiệp và PTNT). Kết quả các địa phương đã đăng ký 1.706 hộ tham gia Dự án giai đoạn 2024-2025; trong đó đã đăng ký 500 hộ theo hình thức hỗ trợ phát triển sản xuất liên kết theo chuỗi giá trị; 330 hộ theo hình thức hỗ trợ phát triển sản xuất cộng đồng; 876 hộ theo hình thức hỗ trợ phát triển sản xuất theo nhiệm vụ. Như vậy trên thực tế, đến thời điểm hiện nay các địa phương đã đăng ký theo cả 3 hình thức hỗ trợ.

Đồng thời trong quá trình xin ý kiến vào dự thảo Nghị quyết theo quy định, UBND Thành phố đã giao Sở Nông nghiệp và PTNT tổ chức xin ý kiến các Sở, ngành Thành phố và UBND các huyện, thị xã 3 lần và 100% ý kiến tham gia góp ý thống nhất đề xuất Sở Nông nghiệp và PTNT (trong đó có Sở Tài chính) về việc ban hành quy định về nội dung hỗ trợ theo 3 hình thức (trong đó có hình thức hỗ trợ phát triển sản xuất theo nhiệm vụ).

Như vậy, căn cứ thẩm quyền HĐND Thành phố; UBND Thành phố đề nghị tại Dự thảo Nghị quyết cần thiết ban hành quy định theo 03 hình thức hỗ trợ: (1) Hỗ trợ phát triển sản xuất liên kết theo chuỗi giá trị; (2) Hỗ trợ phát triển sản xuất cộng đồng; (3) Hỗ trợ phát triển sản xuất theo nhiệm vụ.

UBND Thành phố kính đề nghị Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân Thành phố, xem xét và thống nhất nội dung đề xuất về thẩm quyền Hội đồng nhân dân Thành phố đối với quy định về “hỗ trợ phát triển sản xuất theo

nhệm vụ” đã trình bày trên để đảm bảo cơ sở triển khai thực hiện Nghị quyết theo 3 hình thức hỗ trợ.

2. Rà soát không quy định lại những chính sách Trung ương, Thành phố đã quy định hiện đang áp dụng, thực hiện như nội dung chi, mức chi phát triển sản xuất liên kết theo chuỗi giá trị theo Nghị định số 98/2018/NĐ-CP ngày 05/7/2018 của Chính phủ... để tránh quy định lại, trùng lặp (nếu có).

Ủy ban nhân dân Thành phố tiếp thu, giải trình như sau:

- Nội dung hỗ trợ hình thức phát triển sản xuất liên kết theo chuỗi giá trị tại Dự thảo Nghị quyết: căn cứ khoản 12 Điều 1 Nghị định 38/2023/NĐ-CP về sửa đổi, bổ sung điểm a khoản 2 Điều 21 Nghị định 27/2022/NĐ-CP; căn cứ Điều 7, 9 Nghị định 98/2018/NĐ-CP của Chính phủ; Điều 10 Nghị quyết 08/2023/NQ-HĐND ngày 4/7/2023 của HĐND Thành phố về Chính sách khuyến khích phát triển hợp tác, liên kết trong sản xuất và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp.

- Mức hỗ trợ mua nguyên liệu, giống cây, con, vật tư kỹ thuật (phân bón, thức ăn chăn nuôi, thuốc bảo vệ thực vật) theo hình thức hỗ trợ phát triển sản xuất liên kết theo chuỗi giá trị tại Dự thảo Nghị quyết: Vận dụng quy định “mức hỗ trợ 70%” tại Phụ lục 07 Nghị quyết 06/NQ-HĐND ngày 4/7/2023 của HĐND Thành phố để hỗ trợ cho hộ nghèo, cận nghèo tại các xã vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi; không đề xuất theo “mức hỗ trợ 50%” tại Nghị định 98/2018/NĐ-CP của Chính phủ. Lý do:

+ Tại Nghị định 98/2018/NĐ-CP ngày 5/7/2018 của Chính phủ quy định về đối tượng được hỗ trợ về mua nguyên liệu, giống cây, con, vật tư kỹ thuật khi tham gia Dự án/Kế hoạch liên kết là các thành viên HTX nhưng không quy định ưu tiên cho đối tượng hộ nghèo, cận nghèo hay thoát nghèo.

+ Đến hết năm 2022, khu vực nông thôn thành phố còn trên 2.128 hộ nghèo, trên 21.185 hộ cận nghèo (*dự kiến đến hết năm 2023 số lượng hộ nghèo, cận nghèo giảm 30%*). Hiện nay theo quy định chuẩn nghèo thành phố; hộ nghèo có mức thu nhập dưới 2 triệu đồng/người/tháng, tức bằng khoảng 1/3 mức thu nhập bình quân của các hộ dân khu vực nông thôn nên khả năng đối ứng rất khó khăn.

+ Đồng thời để góp phần đạt được mục tiêu giảm nghèo bền vững thành phố đến năm 2025 đã được Thành ủy phê duyệt tại Chương trình 08-CTr/TU ngày 17/3/2021 về Phát triển hệ thống an sinh xã hội, nâng cao phúc lợi xã hội, chất lượng cuộc sống của nhân dân thủ đô giai đoạn 2021-2025 và UBND Thành phố ban hành Quyết định 1362/QĐ-UBND ngày 22/4/2022 về việc phê duyệt Kế hoạch thực hiện mục tiêu giảm nghèo bền vững thành phố Hà Nội giai đoạn 2022-2025: “... *Thực hiện đồng bộ các chủ trương, chính sách của Trung ương, thành phố về giảm nghèo, ... góp phần giảm nghèo bền vững, hạn chế tái nghèo, ...góp phần ổn định cho sự phát triển kinh tế xã hội ổn định, thu hẹp dần khoảng cách mức sống,*

thu nhập của vùng nông thôn và thành thị...; phấn đấu đến cuối năm 2025 Thành phố cơ bản không còn hộ nghèo theo chuẩn nghèo thành phố”.

Do vậy đối tượng hộ nghèo, cận nghèo và thoát nghèo trong Dự thảo Nghị quyết cần thiết phải được hưởng mức hỗ trợ ưu tiên (tức là 70%) cao hơn mức hỗ trợ các đối tượng tham gia Kế hoạch liên kết theo Nghị định 98/2018/NĐ-CP của Chính phủ. Quy định hỗ trợ tại Dự thảo Nghị quyết và quy định tại Điều 10 Nghị quyết 08/2023/NQ-HĐND ngày 4/7/2023 của HĐND Thành phố về Chính sách khuyến khích phát triển hợp tác, liên kết trong sản xuất và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp đảm bảo không quy định lại và không trùng lặp về quy định hỗ trợ.

3. Tiếp tục quan tâm chỉ đạo các cơ quan, đơn vị liên quan xây dựng tổng thể nội dung chi, mức chi đối với các chương trình mục tiêu quốc gia theo quy định tại Nghị định số 38/2023/NĐ-CP và Nghị định số 27/2022/NĐ-CP của Chính phủ, sớm trình HĐND để đảm bảo tính bao quát, thống nhất trong tổ chức thực hiện (Nội dung này đã được Ban Kinh tế - Ngân sách đã nêu tại các kỳ họp trước).

Ủy ban nhân dân Thành phố tiếp thu, giải trình như sau:

- UBND Thành phố chỉ đạo Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì phối hợp các Sở, ban ngành Thành phố (Sở Lao động-Thương binh & Xã hội; Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Ủy ban Dân tộc) rà soát tham mưu xây dựng tổng thể nội dung chi, mức chi đối với các chương trình mục tiêu quốc gia theo quy định tại Nghị định số 38/2023/NĐ-CP và Nghị định số 27/2022/NĐ-CP của Chính phủ để trình HĐND để đảm bảo tính bao quát, thống nhất trong tổ chức thực hiện.

Trên đây là Báo cáo tiếp thu, giải trình của UBND Thành phố về nội dung Nghị quyết quy định cơ chế đối với dự án Đa dạng hóa sinh kế, phát triển mô hình giảm nghèo để triển khai Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn Thành phố. UBND Thành phố trình HĐND Thành phố xem xét, thông qua (*gửi kèm theo dự thảo Nghị quyết của HĐND Thành phố và Báo cáo của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn*)./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thường trực: Thành ủy, HĐND TP;
- Chủ tịch UBND Thành phố;
- Các PCT UBND Thành phố;
- Các ban thuộc HĐND Thành phố;
- Các Sở: NN&PTNT, TC, KH&ĐT, TP, Nội vụ, LĐTB&XH;
- VPUB: CVP, các PCVP, KTN, KTTH, ĐT, TN&MT, NC, TH;
- Lưu: VT, KTN.

(để
báo
cáo)

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Mạnh Quyền

